

Số: 488/2020/QĐDS-ST

Quận Bình Thạnh, ngày 27 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên họp: Bà Thái Thị Mỹ Hạnh

Thư ký phiên họp: Ông Đoàn Quốc Dũng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà PhA Hoàng Ah - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 0225/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 89/2020/QĐST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Y.

Địa chỉ thường trú: Số X, đường Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số Y, đường Lê Quang Định, Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 06/5/2020).

Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với:

Ông H.

Địa chỉ: Số X, đường Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Kh;

2/ Ông Tr;

Cùng địa chỉ: Số X, đường Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà A.

Địa chỉ: Số Z, đường Bàn Cờ, Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Cùng có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 06/5/2020).

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

* Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 14/02/2020 và bản khai của bà Y - người yêu cầu trình bày:

Bà Y (sinh năm: 1954) và ông H (tức T) (sinh năm: 1941) là vợ chồng chung sống với nhau từ tháng 01/1976 cho đến nay, có đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Ngày 21/7/2004, Ủy ban dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (Hồ sơ gốc số 2061/2004) cho vợ chồng bà Y, ông H tại địa chỉ nhà, đất số X, đường Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng chung sống có 03 (ba) người con chung gồm:

1/ Kh, sinh năm: 1976;

2/ Tr, sinh năm: 1978;

3/ A, sinh năm: 1981.

Vợ chồng bà Y, ông H không có con nuôi, con riêng nào khác.

Vào năm 2017, ông H bị tai biến, đến nay sức khỏe suy yếu, trí nhớ giảm sút, ông H không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, không nhận biết được vợ con, các sinh hoạt cá nhân đều do vợ con chăm sóc cho ông H, đến nay kinh tế gia đình đã không còn. Nay bà Y yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H (tức T) mất năng lực hành vi dân sự để bà Y và các con thực hiện các giao dịch dân sự liên quan việc mua bán tài sản của gia đình và thực hiện một số thủ tục pháp lý khác có liên quan.

* Bà Kh, ông Tr, bà A - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Bà Kh, ông Tr, bà A xác định cả ba người đều là con ruột của ông H (tức Hà Thân Túc) và bà Y. Bà Y, ông H không có con nuôi, con riêng nào khác. Nay cả ba người đồng ý với yêu cầu của bà Y xin tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự như trên.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc yêu cầu Thẩm phán và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Tuy nhiên có vi phạm về thời hạn giải quyết việc dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh chấp nhận yêu cầu của bà Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự trong bản khai, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng:

Bà Y yêu cầu tuyên bố ông H (tức T) mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 1

Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông H có địa chỉ thường trú tại số X, Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Các đương sự đã có bản khai tại Tòa án nên căn cứ Khoản 2, Khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về pháp luật nội dung:

* Xét yêu cầu của bà Y về việc yêu cầu tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự:

Căn cứ vào đơn yêu cầu; lời khai của người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự gồm: Bản sao giấy chứng nhận hộ khẩu thường trú số 701002 CN ngày 10/3/1982 của Công A quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện ông H có mẹ ruột là bà N (sinh năm: 1900, chết xóa 26/10/1994), có vợ là bà Y, các con là Kh, Tr, A; Sổ hộ khẩu gia đình số 110.018.574 ngày 09/01/1995 thể hiện ông H có vợ là bà Y và trang 16 của Sổ hộ khẩu nêu trên có điều chỉnh tên Kh thành Kh; Sổ hộ khẩu số 311.100.185.74 ngày 05/01/2018 thể hiện ông H có vợ là bà Y; bản sao giấy khai sinh các ông/bà Kh, Tr, A thể hiện tên cha là H (tức T) và tên mẹ là Y; Ảnh chụp vợ chồng ông H, bà Y và các con lúc nhỏ; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở mang tên ông H, bà Y như trên và một số tài liệu khác liên quan, có cơ sở xác định: Ông H (T) và bà Y là vợ chồng thực tế với nhau, vợ chồng chung sống có các con chung là Kh, Tr, A. Các con chung là ông/bà Kh, Tr, A đều thừa nhận bà Y và ông H là cha mẹ ruột. Bà Y là vợ ông H - là người có quyền, lợi ích liên quan được quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, theo yêu cầu của đương sự Tòa án đã trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông H (tức T) theo Quyết định trưng cầu giám định số 342/2020/QĐ-TCGD ngày 06/5/2020.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1295/KLGD ngày 13/5/2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông H như sau :

- Về y học: “Đương sự sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu não, mức độ nặng (F01-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: “Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “Khi một người do bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”.

Với những căn cứ trên và theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tại phiên họp nên Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Y nêu trên.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Y (sinh năm: 1954) là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39, Khoản 2, Khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Khoản 1 Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm đ Khoản 1, Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Y.

Tuyên bố: Ông H (tức T) (sinh năm: 1941), địa chỉ thường trú: Số X, đường Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh - mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Y (sinh năm: 1954) là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAD TP.HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, văn thư.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Thái Thị Mỹ Hạnh